

Bản án số: 113/2020/HS-PT

Ngày 24/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bình và ông Võ Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhân Tài, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Phú, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (Số N đường T Đ T, thành phố H) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/TLPT-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Phan Văn Q; do có kháng cáo của bị cáo Phan Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HS-ST ngày 13/05/2020 của Tòa án nhân dân thị xã H T, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn Q, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1984, tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Số 12/14 ĐT, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Phan Thị H; có vợ là Trần Thị H và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: 02 tiền sự: Ngày 31/05/2011, bị Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 500.000 đồng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo chưa nộp phạt); Ngày 09/6/2014, bị Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo chưa nộp phạt); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2019, đến ngày 27/12/2019 chuyển tạm giam; Ngày 22/01/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 23/12/2019, Phan Văn Q (là đối tượng sử dụng ma túy) đến khu vực cầu B Y, thuộc địa bàn xã H V, thị xã H T, tỉnh Thừa Thiên Huế mua của 01 người đàn ông (không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ) 05 viên ma túy màu hồng với số tiền 300.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua số ma túy trên, Q lấy ra sử dụng hết 01 viên, còn lại 04 viên Q mang theo bên người. Đến khoảng 16 giờ ngày 24/12/2019, Phan Văn Q điều khiển xe mô tô và mang theo 04 viên ma túy trên (bỏ vào 01 gói giấy bạc màu trắng, cất giấu trong mũ lưỡi trai rồi đội lên đầu) đến khu vực cầu H C, xã H, thị xã H T để bốc gỗ. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô trên đường tỉnh lộ 19 theo hướng cầu H C - thành phố H, khi đến Km 5+980 tỉnh lộ 19, thuộc địa bàn xã H, thị xã H T, tỉnh Thừa Thiên Huế, Tổ tuần tra Cảnh sát giao thông thị xã H T do đồng chí Hoàng Kim H làm tổ trưởng dừng xe mô tô do Q điều khiển để kiểm tra hành chính thì phát hiện trên mũ vải dạng lưỡi trai màu đen của Q có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng nghi là ma túy nên báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H T đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng toàn bộ tang vật vụ án.

Ngày 24 tháng 12 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H T đã ra Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có 04 viên nén màu hồng có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không, loại chất ma túy, tiền chất, khối lượng bao nhiêu.

Tại Bản kết luận giám định số 691/GĐ ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

“04 viên nén đều có dạng hình trụ màu hồng gửi giám định có tổng khối lượng là 0,4033 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định 0,2033 gam mẫu bột được nghiền từ 04 viên nén màu hồng”

Vật chứng vụ án:

- 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu MobiStar màu xanh.
- 01 mũ vải dạng lưỡi trai màu đen.
- 01 ống thủy tinh, một đầu có dạng hình phễu.
- 01 xe gắn máy nhãn hiệu Waved màu xanh, không có biển kiểm soát, số khung 080X2Y451763, số máy HC08E0451786.
- 01 ống hút nhựa màu vàng trắng.
- Tiền Việt Nam đồng: 255.000 đồng.

Ngày 21/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhân

hiệu MobiStar màu xanh, tiền Việt Nam đồng: 255.000 đồng, 01 xe gắn máy nhãn hiệu Waved màu xanh, số khung 080X2Y451763, số máy HC08E0451786 cho các chủ sở hữu.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phan Văn Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 13/05/2020, Tòa án nhân dân thị xã H T, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Phan Văn Q 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án đối với bản án này được trừ đi thời hạn bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 24/12/2019 đến ngày 22/01/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên xử: Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì màu trắng chứa 0,2033g được nghiền từ 04 viên nén màu hồng được niêm phong kín bằng keo trong.

- 01 mũ vải dạng lưỡi trai màu đen.

- 01 ống thủy tinh, một đầu có dạng hình phễu.

- 01 ống hút nhựa màu vàng trắng.

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15/5/2020, bị cáo Phan Văn Q có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt; hưởng án treo; phạt hành chính đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn Q, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở kết luận: Vào lúc 16 giờ 40 ngày 24 tháng 12 năm 2019 tại Km 5+980 tỉnh lộ 19, thuộc địa bàn xã H T, thị xã H T, tỉnh Thừa Thiên Huế, Phan Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine 0,4033 gam để sử dụng thì bị Công an thị xã H T, tỉnh Thừa

Thiên Huế phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Văn Q đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Do vậy, Tòa án nhân dân thị xã H T đã xét xử bị cáo Phan Văn Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phan Văn Q, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử phạt bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù so với khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 là phù hợp, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tại phiên tòa.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phan Văn Q phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn Q, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HS-ST ngày 13/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã H T, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án đối với bản án này; bị cáo được trừ thời hạn bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 24/12/2019 đến ngày 22/01/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Văn Q phải chịu 200.000 đồng, án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV27-CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- TAND thị xã H T;
- VKSND thị xã H T;
- CQCSĐT CA thị xã H T;
- CQTHAHS CA thị xã H T;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo Phan Văn Q;
- Chi cục THADS thị xã H T;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú